

CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP CỜ VUA CỦA SINH VIÊN SƯ PHẠM NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT

TS. Hà Minh Diệu; TS. Tạ Hữu Minh

Tóm tắt: Sinh viên (SV) tại các trường đại học sư phạm (ĐHSP) nói chung đang gặp phải rất nhiều khó khăn trong việc học tập. Thông qua kết quả phỏng vấn lựa chọn của các chuyên gia cờ vua trong công tác giảng dạy và huấn luyện tại các trường sư phạm cho thấy SV sư phạm ngành giáo dục thể chất (GDTC) bị tác động bởi 6 nhóm yếu tố: Động cơ; Hành vi; Giảng viên/ môn học; Cơ sở vật chất; Điều kiện gia đình/cá nhân; Yếu tố xã hội. Trong đó, 2 yếu tố Động cơ và Hành vi có mức tác động cao nhất.

Từ khóa: hoạt động học tập, yếu tố ảnh hưởng, cờ vua, sư phạm.

Abstract: Students at the University in general are facing many difficulties in learning. Through selected interview results of chess experts in teaching and training at pedagogical schools, it was found that students of the University of Labor and society are affected by 6 groups of factors: Motivation, Behavior, Lecturer / subject, Facilities, Family conditions / personal, Social factors. In which, 2 factors of Motivation and Behavior have the highest impact.

Keywords: learning activities, Factors affecting, chess, Pedagogy

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

SV tại các trường đại học nói chung và tại các trường sư phạm đang gặp rất nhiều khó khăn trong việc học tập, có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV như môi trường học tập, phương pháp học tập, hoàn cảnh sinh sống, điều kiện kinh tế, các mối quan hệ bạn bè, ý thức của bản thân, động cơ trong học tập.... Bên cạnh đó, SV của các trường sư phạm ngành GDTC còn gặp phải các yếu tố đặc thù của ngành học như việc phải học song song giữa các môn lý thuyết và các môn thực hành dễ tạo cho SV cảm giác mệt mỏi, chán nản, bỏ bê việc học các môn lý thuyết sau khi học các môn thực hành hay ngược lại gây ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả học tập, cũng như việc định hướng việc làm sau khi tốt nghiệp của SV. Đa số SV vẫn chưa nhận thấy rõ được các yếu tố gây ảnh hưởng đến bản thân trong quá trình học tập. Bên cạnh đó vẫn chưa có nhiều công trình nghiên cứu nhằm tìm hiểu thực tế trên chính SV về các vấn đề đang gặp phải gây ảnh hưởng đến hoạt động học tập, các yếu tố ảnh hưởng đến định hướng việc làm sau khi ra trường để

đưa ra các biện pháp, phương án khắc phục, đặc biệt trong môn cờ vua.

Xuất phát từ thực tế trên, chúng tôi lựa chọn nghiên cứu: **“Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập cờ vua của sinh viên sư phạm ngành giáo dục thể chất”**

Trong quá trình nghiên cứu, đề tài đã sử dụng các phương pháp: phân tích, tổng hợp tài liệu, phỏng vấn toạ đàm, kiểm tra sư phạm, điều tra xã hội học và toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập cờ vua của SV sư phạm ngành GDTC

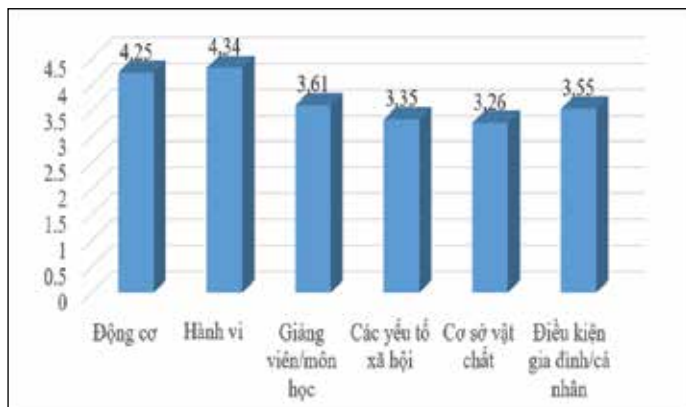
Để tìm hiểu ảnh hưởng của các yếu tố khách quan và chủ quan đến hoạt động học tập cờ vua của SV sư phạm ngành GDTC ở mức độ nào, trong năm học 2019- 2020, chúng tôi đã tiến hành điều tra 50 SV tại 4 trường ĐHSP Hà Nội 2, ĐHSP Hà Nội, ĐHSP Thái Nguyên, ĐHSP TDTT Hà Nội. Sau khi phỏng vấn, chúng tôi tìm ra được 6 nhóm yếu tố ảnh hưởng tới học tập cờ vua của SV. Một lần nữa, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 20 chuyên gia cờ vua trong công tác giảng

Bảng 1. Các yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động cờ vua của SV ngành GDTC (n=20)

TT	Các yếu tố	Ảnh hưởng nhiều		Ảnh hưởng trung bình		Ảnh hưởng ít		$\bar{x}$	TB
		Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%		
1	Động cơ	16	80	2	10	2	10	4,25	2
2	Hành vi	18	90	1	05	1	05	4,34	1
3	Giảng viên/môn học	14	70	3	15	3	15	3,61	3
4	Cơ sở vật chất	10	50	6	30	4	20	3,26	6
5	Điều kiện gia đình/cá nhân	13	65	6	30	1	5	3,55	4
6	Yếu tố xã hội	12	60	7	35	1	5	3,35	5

dạy và huấn luyện tại các trường sư phạm, kết quả cho thấy SV sư phạm ngành GDTC bị tác động bởi 6 nhóm yếu tố, cụ thể được trình bày tại bảng 1.

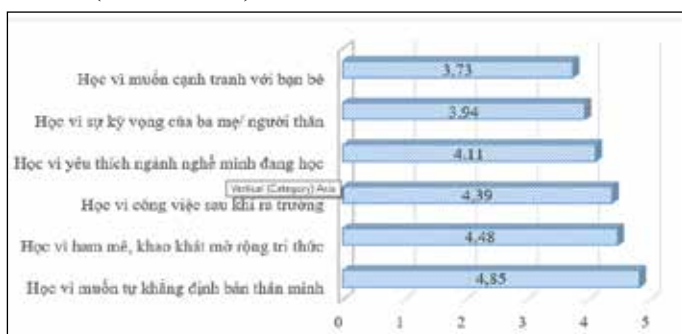
Từ kết quả bảng 1 cho thấy: Trong 6 nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập cờ vua của SV ngành GDTC tại các trường sư phạm thì nhóm yếu tố về Hành vi là nhóm có mức tác động lớn nhất ($= 4.34 \pm 0.41$). Ở vị trí thứ 2 là nhóm Động cơ ($= 4.25 \pm 0.38$). Các vị trí còn lại thuộc về Giảng viên/môn học ($= 3.61 \pm 0.57$); Điều kiện gia đình/cá nhân ($= 3.55 \pm 0.67$); Các yếu tố xã hội ($= 3.35 \pm 0.65$) và Cơ sở vật chất ($= 3.26 \pm 0.63$). Chi tiết được thể hiện qua biểu đồ 1



Biểu đồ 1: Mức độ tác động của các nhóm yếu tố đến hoạt động học tập cờ vua của SV sư phạm ngành GDTC

Để làm rõ hơn vấn đề, nghiên cứu tiến hành đánh giá mức ảnh hưởng cụ thể của các yếu tố trong từng nhóm được thống kê chi tiết như sau (biểu đồ 2 - 7):

Động cơ: Có 6 yếu tố ở nhóm động cơ ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV. Trong đó yếu tố “Học vì muốn tự khẳng định bản thân mình” có mức ảnh hưởng cao nhất ($= 4.85 \pm 0.52$). Ở vị trí thứ 2 là yếu tố “Học vì ham mê, khao khát mở rộng tri thức” ($= 4.48 \pm 0.83$). “Học vì công việc sau khi ra trường” ở vị trí thứ 3 ($= 4.39 \pm 0.92$). Có mức tác động thấp nhất trong nhóm này là “Học vì muốn cạnh tranh với bạn bè:” ($= 3.73 \pm 1.1$).



Biểu đồ 2: Mức độ tác động của các yếu tố trong nhóm Động cơ đến hoạt động học tập cờ vua của SV sư phạm ngành GDTC

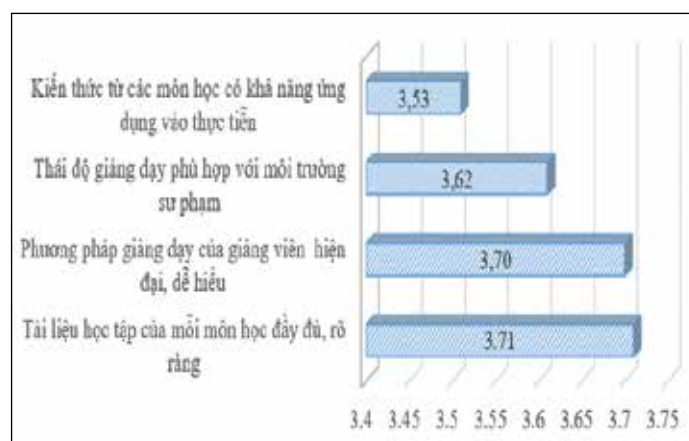
Hành vi: Có 7 yếu tố ở nhóm động cơ ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV. Trong đó yếu tố “Trao đổi với giảng viên, bạn học về những vấn đề chưa hiểu liên quan đến môn học” ($= 4.83 \pm 0.62$) có mức ảnh hưởng cao nhất. Ở vị trí

thứ 2 là yếu tố “Tìm đọc thêm các tài liệu liên quan bài học” ($= 4.44 \pm 1.3$). “Phương pháp học tập phù hợp với từng môn học” ở vị trí thứ 3 ($= 4.42 \pm 0.75$). Có mức tác động thấp nhất trong nhóm này là “Chuẩn bị bài trước khi đến lớp” ($= 3.79 \pm 1.4$).



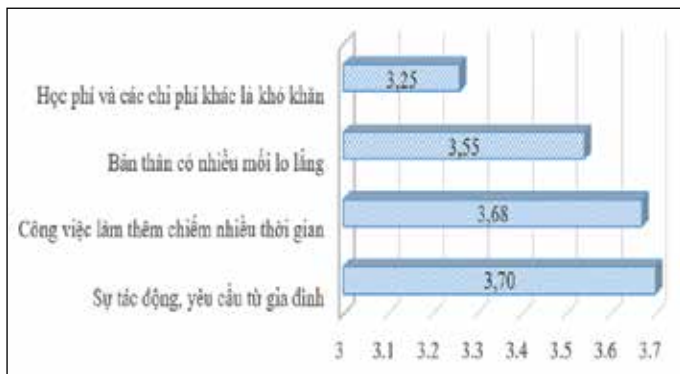
Biểu đồ 3: Mức độ tác động của các yếu tố trong nhóm Hành vi đến hoạt động học tập cờ vua của SV sư phạm ngành GDTC

Giảng viên/môn học: Có 4 yếu tố ở nhóm Giảng viên/môn học ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV. Trong đó yếu tố “Tài liệu học tập của mỗi môn học đầy đủ, rõ ràng” ($= 3.71 \pm 1.21$) có mức ảnh hưởng cao nhất. Ở vị trí thứ 2 là yếu tố “Phương pháp giảng dạy của giảng viên hiện đại, dễ hiểu” ($= 3.70 \pm 1.34$). “Thái độ giảng dạy phù hợp với môi trường sư phạm” ở vị trí thứ 3 ($= 3.62 \pm 0.74$). Có mức tác động thấp nhất trong nhóm này là “Kiến thức từ các môn học có khả năng ứng dụng vào thực tiễn” ($= 3.53 \pm 0.77$).



Biểu đồ 4: Mức độ tác động của các yếu tố trong nhóm Giảng viên/môn học đến hoạt động học tập cờ vua của SV sư phạm ngành GDTC

Điều kiện gia đình/cá nhân: Có 4 yếu tố ở nhóm Điều kiện gia đình/cá nhân ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV. Trong đó yếu tố “Sự tác động, yêu cầu từ gia đình” ($= 3.70 \pm 1.31$) có mức ảnh hưởng cao nhất. Ở vị trí thứ 2 là yếu tố “Công việc làm thêm chiếm nhiều thời gian” ($= 3.68 \pm 1.11$). “Bản thân có nhiều mối lo lắng” ở vị trí thứ 3 ($= 3.55 \pm 0.86$). Có mức tác động thấp nhất trong nhóm này là “Học phí và các chi phí khác là khó khăn” ($= 3.25 \pm 0.90$).

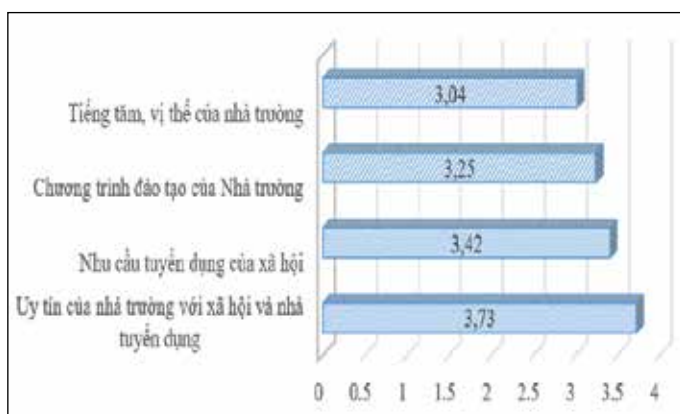


Biểu đồ 5: Mức độ tác động của các yếu tố trong nhóm Điều kiện gia đình/cá nhân đến hoạt động học tập của SV sư phạm ngành GDTC

Cơ sở vật chất: Có 5 yếu tố ở nhóm Điều kiện cơ sở vật chất ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV. Trong đó yếu tố “Chất lượng sân bãi, dụng cụ tập luyện.” ($= 3.87 \pm 1.27$) có mức ảnh hưởng cao nhất. Ở vị trí thứ 2 là yếu tố “Chất lượng phòng học/sân bãi tập luyện (bàn ghế, máy chiếu, quạt, ánh sáng ..)” ($= 3.53 \pm 0.85$). “Hệ thống mạng internet để khai thác thông tin phục vụ hoạt động học tập” ở vị trí thứ 3 ($= 3.15 \pm 0.78$). Có mức tác động thấp nhất trong nhóm này là “Thư viện có đầy đủ sách, báo, tài liệu đáp ứng yêu cầu học tập” ($= 2.87 \pm 0.69$).



Biểu đồ 6: Mức độ tác động của các yếu tố trong nhóm Cơ sở vật chất đến hoạt động học tập của SV sư phạm ngành GDTC



Biểu đồ 7: Mức độ tác động của các yếu tố trong nhóm Các yếu tố xã hội đến hoạt động học tập của SV sư phạm ngành GDTC

Các yếu tố xã hội: Có 4 yếu tố ở nhóm Các yếu tố xã hội ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV. Trong đó yếu tố “Uy tín của nhà trường với xã hội và nhà tuyển dụng” ($= 3.73 \pm 1.2$) có mức ảnh hưởng cao nhất. Ở vị trí thứ 2 là yếu tố “Nhu cầu tuyển dụng của xã hội” ($= 3.42 \pm 1.3$). “Chương trình đào tạo của Nhà trường” ở vị trí thứ 3 ($= 3.25 \pm 0.75$). Có mức tác động thấp nhất trong nhóm này là “Tiếng tăm, vị thế của nhà trường” ($= 3.04 \pm 1.1$).

2.2. Phân tích mức độ tác động của các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV theo các yếu tố nhân khẩu học

Để tìm hiểu rõ hơn về vấn đề này, nghiên cứu tiến hành phân tích mức độ tác động của các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV theo các yếu tố nhân khẩu học.

Giới tính: Tiến hành phân tích mức độ tác động của các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV nam và SV nữ, bằng phương pháp kiểm định hai mẫu độc lập t-test. Kết quả phân tích cụ thể ở bảng 2.

Kết quả phân tích ở bảng 2 cho thấy, mức độ tác động của các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV nam và SV nữ không có sự khác biệt mang ý nghĩa thống kê ($P < 0.05$). Trong đó, tác động mạnh nhất đến hoạt động học tập của 2 nhóm là nhóm yếu tố Hành vi và ít bị tác động nhất bởi nhóm Cơ sở vật chất.

Khóa học: Kết quả ở bảng 3 cho thấy, ảnh hưởng của các nhóm yếu tố đến hoạt động học tập của SV các khóa là khác nhau. Tuy nhiên không có sự khác biệt mang ý nghĩa thống kê ở các nhóm với $P > 0.05$. Kết quả tại bảng cho thấy, hầu hết SV các khóa bị ảnh hưởng nhiều nhất từ nhóm yếu tố Hành vi. Riêng khóa năm thứ 4 bị ảnh hưởng nhiều nhất từ nhóm Động cơ.

Ngành học: Kết quả bảng 4 cho thấy, ảnh hưởng của các nhóm yếu tố đến hoạt động học tập của SV các năm học là khác nhau. Kết quả tại bảng cho thấy, hầu hết SV bị ảnh hưởng nhiều nhất từ nhóm yếu tố Động cơ.

Có sự khác biệt trong nhóm Cơ sở vật chất. Trong đó SV Đại học sư phạm Thái Nguyên bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi nhóm yếu tố này ($= 3.57$). Tiếp theo là ĐHSPTN2 ($= 3.32$), ĐHSPTDTT Hà Nội ($= 3.26$) và ĐHSPTN ($= 3.14$).

3. KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu cho thấy hoạt động học tập của SV bị tác động bởi nhóm 6 nhóm yếu tố: Động cơ, Hành vi, Giảng viên/môn học, Cơ sở vật chất, Điều kiện gia đình/cá nhân, Yếu tố xã hội. Trong đó, 2 yếu tố Động cơ và Hành vi có mức tác động cao nhất. Không có sự khác biệt theo giới tính.

Ngoài ra kết quả nghiên cứu còn cho thấy Động cơ và hành vi học tập của SV là 2 yếu tố rất quan trọng đối với việc quyết định hoạt động học tập của SV có thu được kết quả như mục tiêu đào tạo hay không. Những yếu tố khác thuộc về khách quan như tác động của nhà trường, phương pháp giảng dạy của giảng viên là hợp lý thì nó sẽ kích thích lòng hăng say học tập của SV, khơi gợi tinh thần chủ động trong việc tiếp thu bài giảng. Nhưng nếu cách thức giảng dạy không phù hợp thì nó sẽ trở thành nhân tố kìm hãm sự

Bảng 2. Mức độ tác động của các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập của SV theo giới tính

STT	Nhóm yếu tố	Giới tính	Trung bình	Độ lệch chuẩn	P
1	Động cơ	Nam	4.23	.40	0.94
		Nữ	4.24	.38	
2	Hành vi	Nam	4.33	.39	0.47
		Nữ	4.32	.41	
3	Giảng viên/môn học	Nam	3.61	.59	0.51
		Nữ	3.66	.49	
4	Cơ sở vật chất	Nam	3.31	.60	0.12
		Nữ	3.20	.72	
5	Điều kiện gia đình/cá nhân	Nam	3.56	.66	0.12
		Nữ	3.47	.66	
6	Yếu tố xã hội	Nam	3.38	.63	0.19
		Nữ	3.29	.71	

Bảng 3. Mức độ tác động của các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập cơ bản của SV theo khoá học

STT	Nhóm yếu tố	Trường				P
		Năm thứ nhất	Năm thứ 2	Năm thứ 3	Năm thứ 4	
1	Động cơ	4.21	4.21	4.30	4.38	.266
2	Hành vi	4.28	4.33	4.33	4.23	.164
3	Giảng viên/môn học	3.66	3.71	3.58	3.61	.197
4	Cơ sở vật chất	3.24	3.27	3.27	3.31	.840
5	Điều kiện gia đình/cá nhân	3.53	3.54	3.55	3.56	.962
6	Yếu tố xã hội	3.35	3.27	3.32	3.45	.208

Bảng 4. Mức độ tác động của các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động học tập cơ bản của SV theo trường học

STT	NHÓM YẾU TỐ	TRƯỜNG				P
		ĐHSP Thái Nguyên	ĐHSP HN2	ĐHSP HN	ĐHSP TĐTT Hà Nội	
1	Động cơ	4.26	4.26	4.23	4.18	.845
2	Hành vi	4.32	4.32	4.38	4.44	.411
3	Giảng viên/môn học	3.56	3.71	3.67	3.70	.057
4	Cơ sở vật chất	3.57	3.32	3.14	3.26	.041
5	Điều kiện gia đình/cá nhân	3.55	3.57	3.53	3.34	.576
6	Yếu tố xã hội	3.35	3.36	3.33	3.29	.966

(Ghi chú: $P > 0.05$ không có sự khác biệt)

phát triển tư duy của SV, làm cho SV trở nên thụ động và lười biếng. Chính điều này sẽ ảnh hưởng và làm cho hoạt động học tập và định hướng nghề của SV gặp khó khăn. Nhà trường cần sâu sát hơn nữa trong các vấn đề đào tạo.

Đặc biệt là mối quan hệ giữa doanh nghiệp và nhà trường, tạo điều kiện cho SV được tiếp cận thực tiễn công việc từ khi còn đang học và cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn nhân lực tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Bá Châu (2018). Nghiên cứu thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến động cơ học tập của SV trường Đại học Hồng Đức. Tạp chí giáo dục số đặc biệt tháng 6, tr 147-150.
2. Nguyễn Văn Tài và cộng sự (2003). Nghiên cứu một số yếu tố KT-XH tác động đến HĐHT và định hướng việc làm sau khi tốt nghiệp của SV Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Võ Thị Tâm (2010). Các yếu tố tác động đến kết quả học tập của SV chính quy Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguồn bài báo: được thực hiện từ Đề tài cấp Bộ “Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng lực dạy học môn Cờ vua của SV sư phạm ngành Giáo dục thể chất”. Mã số B.2019-SP2-05. Cơ quan chủ trì: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.

Ngày nhận bài: 19/02/2021; Ngày duyệt đăng: 10/04/2021